

Số : 148...../NQ-CSTN

Tây Ninh, ngày 03 tháng 02 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP CAO SU TÂY NINH

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2019/QH14;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh ngày 03/02/2021.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh thực hiện năm 2020 như sau:

1. Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh:

- Sản lượng khai thác	8.053,83 tấn
- Năng suất	2,10 tấn/ha
- Sản lượng chế biến	14.487,96 tấn
- Sản lượng tiêu thụ	9.074,82 tấn
- Tồn kho cuối năm	1.020,62 tấn
- Giá thành tiêu thụ bình quân:	30,49 triệu đồng/tấn
- Giá bán bình quân:	34,55 triệu đồng/tấn
- Tổng doanh thu	428.310,87 triệu đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế	111.301,70 triệu đồng
- Các khoản phải nộp ngân sách	48.440,49 triệu đồng

2. Công ty Tây Ninh Siêm Riệp PTCS:

- Địa điểm Dự án: Huyện Trapeang Prasat, tỉnh Oddar Meanchey, Campuchia;
- Tổng diện tích đất tự nhiên của Dự án: 7.231,17 ha. Trong đó: Diện tích trồng cao su: 6.419,09 ha.
- Thực hiện đến 31/12/2020:
 - + Diện tích cao su đã đưa vào khai thác: 464,42 ha.
 - + Diện tích cao su KTCB: 5.954,67 ha.
- Tình hình thực hiện vốn đến 31/12/2020: 1.189,46 tỷ đồng. Trong đó: Vốn chủ sở hữu: 914,64 tỷ đồng, Vốn vay: 274,82 tỷ đồng.
- Năm 2020 là năm thứ hai dự án đưa vào khai thác với diện tích 464,42 ha, sản lượng thực hiện 504 tấn/400 tấn kế hoạch, đạt 126% kế hoạch. Sản lượng tiêu thụ thực tế

762,875 tấn/712,5 tấn, đạt 107,07% kế hoạch. Doanh thu thực hiện 24.032 triệu đồng/21.019 triệu đồng đạt 114,3% kế hoạch.

Điều 2: Thông qua một số chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 như sau:

1. Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2021
I. CHỈ TIÊU KHỐI LƯỢNG		
1. Diện tích cao su		6.974,43
- Diện tích khai thác:	ha	3.758,52
- Diện tích chăm sóc KTCB:	ha	2.924,57
- Diện tích tái canh:	ha	291,34
- Diện tích cao su đang làm hồ sơ chuyển cây trồng (NN CNC)	ha	146,97
2. Năng suất:	tấn/ha	1,89
3. Sản lượng khai thác:	tấn	7.100
4. Sản lượng chế biến:	tấn	8.600
5. Sản lượng tiêu thụ:	tấn	7.480,00
6. Sản lượng tồn kho cuối năm	tấn	1.083,344
II. CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH		
1. Giá thành tiêu thụ bình quân	Tr.đồng/T	30,00
2. Giá bán bình quân	Tr.đồng/T	33,00
3. Tổng doanh thu	Tr.đồng	301.402,25
4. Tổng chi phí	Tr.đồng	244.352,58
5. Tổng Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	57.049,67
6. Thuế TNDN phải nộp	Tr.đồng	8.914,73
7. Tổng Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	48.134,94
8. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ doanh thu	%	18,93
9. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ VDL cuối kỳ báo cáo	%	19,02
10. Các khoản phải nộp ngân sách	Tr.đồng	47.463,34
III. CHỈ TIÊU ĐẦU TƯ		
1. Tổng nhu cầu vốn đầu tư	Tr.đồng	252.011,35
- Đầu tư XDCB	Tr.đồng	38.243,85
- Đầu tư góp vốn công ty con	Tr.đồng	207.760,00
2. Nguồn vốn:	Tr.đồng	252.011,35
- Khấu hao TSCĐ (Vốn CSH)	Tr.đồng	38.761,35

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2021
- Giá trị còn lại của tài sản thanh lý	Tr đồng	5.490,00
- Quỹ đầu tư phát triển	Tr đồng	207.760,00

2. Công ty Tây Ninh Siêm Riệp PTCS:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2021
I. CHỈ TIÊU KHỐI LƯỢNG		
1. Diện tích cao su		6.419,09
- Diện tích khai thác:	ha	1.902,30
- Diện tích chăm sóc KTCB:	ha	4.516,79
- Diện tích tái canh:	ha	0
2. Năng suất:	tấn/ha	0,74
3. Sản lượng khai thác:	tấn	1.400
4. Sản lượng chế biến:	tấn	1.400
5. Sản lượng tiêu thụ:	tấn	1.498
6. Sản lượng tồn kho cuối năm	tấn	0
II. CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH		
1. Giá thành tiêu thụ bình quân	Tr.đồng/T	46,61
2. Giá bán bình quân	Tr.đồng/T	31,00
3. Tổng doanh thu	Tr.đồng	46.448,85
4. Tổng chi phí	Tr.đồng	75.844,16
5. Tổng Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	-29.395,31
6. Tổng Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	-29.395,31
7. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ doanh thu	%	-63,29
8. Các khoản phải nộp ngân sách	Tr.đồng	2.571,18
III. CHỈ TIÊU ĐẦU TƯ		
1. Tổng nhu cầu vốn đầu tư	Tr.đồng	219.028,00
1.1 Đầu tư XDCB:	Tr.đồng	33.829,00
1.2 Đầu tư góp vốn công ty con	Tr.đồng	
2. Nguồn vốn:	Tr.đồng	219.028,00
- Vốn góp của công ty mẹ	Tr đồng	207.760,00
- Vốn vay	Tr đồng	11.268,00

Điều 3: Thống nhất thời gian, địa điểm và nội dung tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 như sau:

- Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách: ngày 12/03/2021.

- Thời gian tổ chức: Dự kiến trong tháng 04/2021, thời gian cụ thể Công ty sẽ thông báo sau bằng thông báo triệu tập và thư mời Cổ đông.

- Địa điểm: Văn phòng Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh (Số 79, Quốc lộ 22B, ấp Đá Hàng, xã Hiệp Thạnh, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh).

- Nội dung: Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán năm 2020; Phân phối lợi nhuận năm 2020; Kế hoạch SXKD, đầu tư và chia cổ tức năm 2021; Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021; Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và các nội dung khác nếu có sẽ được thông báo sau.

Giao cho Ban Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh tiến hành các thủ tục cần thiết và đúng theo quy định của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước, Sở Giao dịch Chứng Khoán TP. HCM và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

Điều 4: Ban Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh và Công ty Tây Ninh Siêm Riệp PTCS và các đơn vị, phòng ban có liên quan thực hiện nghiêm túc nội dung Nghị quyết này./.

Trên đây là toàn bộ nội dung Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh.

Nơi nhận:

- Như điều 1;
- HoSE, SSC, VSD.
- P.TCKT, P.KT, P.KD, P.XDCB;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



PHẠM THANH HÒA